**TUẦN 1**

**CHỦ ĐIỂM 1: EM LỚN LÊN TỪNG NGÀY**

**BÀI 1: TÔI LÀ HỌC SINH LỚP 2 (TIẾT 1+2)**

 ĐỌC: TÔI LÀ HỌC SINH LỚP 2

Thứ hai ngày 6 tháng 9 năm 2022

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng có âm dễ lẫn do ảnh hưởng của phát âm địa phương như: loáng, rối rít, ríu rít, rụt rè, níu, vùng dậy. Bước đầu biết đọc đúng lời kể chuyện và lời nói trực tiếp của nhân vật được đặt trong dấu ngoặc kép với ngữ điệu phù hợp.

**-** Hiểu được cảm xúc háo hức, vui vẻ của bạn học sinh trong ngày khai giảng năm học lớp 2. (Trả lời các câu hỏi trong SHS)

**-** Nghe thầy cô và bạn bè để nắm được cách đọc và hiểu nội dung để vận dụng hoàn thành phần luyện tập theo văn bản đọc.

**2. Về năng lực:** hình thành và phát triển 3 NL chung và NL đặc thù (NL ngôn ngữ):

- Nhận biết được các sự việc trong câu chuyện Tôi là học sinh lớp 2. Hiểu được cảm xúc háo hức, vui vẻ của bạn học sinh trong ngày khai giảng năm học lớp 2.

**3. Về phẩm chất:** hình thành và phát triển phẩm chất: Nhân ái (Yêu quý bạn bè, thầy cô, mái trường); Trách nhiệm. (Có ý thức chào hỏi lịch sự trong mọi tình huống.)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Tranh minh họa SGK

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (3p)****-** GV kiểm tra sách vở, đồ dung học tập của HS.- Hát biểu diễn bài “Đi học”- Giới thiệu chủ điểm - GV cho HS quan sát tranh minh hoạ- GV hỏi:+ Em đã chuẩn bị những gì để đón ngày khai giảng? - GV mời 2 - 3 HS nói về những việc mình đã chuẩn bị cho ngày khai giảng. - GV dẫn dắt, giới thiệu về bài đọc **2. Khám phá:****2.1 Đọc văn bản: (28p)****a. Đọc mẫu:**- GV đọc mẫu toàn VB.- Hướng dẫn cách đọc**b. Đọc đoạn**- HDHS chia đoạn: + Đoạn 1: Từ đầu đến sớm nhất lớp.+ Đoạn 2: Tiếp cho đến cùng các bạn.+ Đoạn 3: Còn lại. - Gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn - GV HD tìm và đọc một số từ ngữ dễ phát âm nhầm: loáng, rối rít, ríu rít, rụt rè, níu, vùng dậy. - GV chú ý cho HS cách đọc lời của nhân vật được đặt trong dấu ngoặc kép - GV HD HS luyện đọc 1 số những câu dài.- Gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn lần 2 - GV hướng dẫn HS hiểu nghĩa của từ ngữ đã chú giải trong mục Từ ngữ**c. Đọc theo nhóm** - Cho HS đọc nhóm 3+ GV giúp đỡ các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài trong nhóm.**d. Thi đọc**- Tổ chức cho các nhóm HS thi đọc nối tiếp đoạn- GV nhận xét, khen ngợi- GV gọi HS đọc lại bài **TIẾT 2****\* Khởi động: (2p)**- GV cho HS hát, chơi trò chơi chuyển tiết**3. Trả lời câu hỏi (12p)****Câu 1: Những chi tiết nào cho thấy bạn nhỏ rất háo hức đến trường vào ngày khai giảng?**- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và suy nghĩ làm bài tập - Gọi học sinh trình bày kết quả - GV nhận xét chốt đáp án đúng (a, b và c).**Câu 2: Bạn ấy có thực hiện được mong muốn đến sớm nhất lớp không? Vì sao?**- YC HS thảo luận nhóm 2 trả lời câu hỏi - Gọi các nhóm trình bày- GV nhận xét, chốt câu trả lời đúng**Câu 3: Bạn ấy nhận ra mình thay đổi ntn khi lên lớp 2?****Câu 4: Tìm tranh thích hợp với mỗi đoạn trong bài đọc.****-** GV đưa tranh ND câu 4 - GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận nhóm: Sắp xếp lại tranh theo trình tự xuất hiện trong câu chuyện và nói trong nhóm- Gọi các nhóm trình bày- GV nhận xét thống nhất đáp án. (Thứ tự tranh đúng 3- 2- 1)**4. Luyện đọc lại: (8p)**- GV đọc diễn cảm toàn bài.- GV gọi 1 HS đọc lại. Y/c HS khác đọc thầm theo**5. Luyện tập theo văn bản đọc (10p)****Câu 1. Từ nào dưới đây nói về các em lớp 1 trong ngày khai trường?** a. ngạc nhiên b. háo hức c. rụt rè - GV và HS thống nhất đáp án đúng **Câu 2. Thực hiện các yêu cầu sau:**a. Nói lời chào tạm biệt mẹ trước khi đến trường.- GV HD HS luyện tập theo cặp/ nhóm.- Tổ chức cho HS thi đóng vai tình huống- GV đánh giáb. Nói lời chào thầy, cô giáo khi đến lớp.- GV hướng dẫn HS luyện tập theo cặp/ nhóm dưới hình thức đóng vai- Tổ chức cho HS thi đóng vai tình huống.- GV khuyến khích HS mở rộng tình huống: chào người lớn tuổi nói chung (ông, bà, chú, bác,...). **6. Vận dụng, trải nghiệm: (3p)**- Nhận xét tiết học- Dặn HS về nhà tích cực vận dụng cách nói trong bài học vào cuộc sống hàng ngày. | - HS hát, vận động theo nhạc- HS lắng nghe- HS quan sát- HSTL tự do- HS nêu- HS nghe – ghi vở - HS đọc thầm theo.- HS theo dõi, dùng bít chì đánh dấu đoạn.- HS đọc nối tiếp lần 1- HS tìm và luyện đọc từ khó: loáng, rối rít, ríu rít, rụt rè, níu, vùng dậy. - HS luyện đọc câu dài- 3 HS đọc nối tiếp đoạn (lần 2) - HS tìm hiểu nghĩa một số từ: loáng, níu, lớn bổng- HS luyện đọc nối tiếp đoạn trong nhóm.- HS lắng nghe.- Các nhóm thi đọc. Nhóm khác nhận xét, bình chọn bạn đọc tốt nhất- 1, 2 HS đọc lại toàn bài- HS hát, chơi trò chơi- HS thảo luận nhóm đôi và suy nghĩ làm bài tập. - 1 - 2 HS trả lời. HS khác góp ý, bổ sungKQ: a. vùng dậy; b. Muốn đến sớm nhất lớp; c. Chuẩn bị rất nhanh- HS thảo luận nhóm 2- Đại diện nhóm trình bày: Bạn ấy không thực hiện được mong muốn đó vì các bạn khác cũng muốn đến sớm và nhiều bạn đã đến trước bạn ấy.- Bạn ấy thấy mình lớn bổng lên.- HS làm việc nhóm cùng quan sát tranh và sắp xếp- Đại diện 2 nhóm HS nêu kết quả. HS khác bày tỏ quan điểm- HS theo dõi- 1 HS đọc lại cả bài. Cả lớp đọc thầm theo. - Từng HS nêu đáp án và lí do lựa chọn đáp án của mình.  - HS luyện tập theo cặp/ nhóm dưới hình thức đóng vai- 3,4 cặp HS thi sắm vai  - HS luyện tập theo cặp/ nhóm dưới hình thức sắm vai- 3,4 cặp HS thi đóng vai - HS sắm vai xử lí tình huống- HS lắng nghe và ghi nhớ nhiệm vụ |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(***Nếu có)**

......................................................................................................................................................................................................................................................................................

**BÀI 1: TÔI LÀ HỌC SINH LỚP 2 (TIẾT 3)**

VIẾT: CHỮ HOA A

Thứ ba ngày 6 tháng 9 năm 2022

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

**-** Biết viết chữ viết hoa **A** (chữ cỡ vừa và cỡ nhỏ); viết câu ứng dụng *Ánh nắng tràn ngập sân trường.*

- Chữ viết rõ ràng, tương đối đều nét, thẳng hàng, bước đầu biết nối nét giữa chữ viết hoa với chữ viết thường trong chữ ghi tiếng.

- Ôn bảng chữ cái

**2. Về năng lực:** hình thành và phát triển gồm 3 NL chung và NL đặc thù:

- Biết viết chữ viết hoa **A** (chữ cỡ vừa và cỡ nhỏ);

- Biết viết câu ứng dụng “Ánh nắng tràn ngập sân trường”.

**-** Nghe thầy cô và bạn bè để nắm được cách viết đúng.

**3. Về phẩm chất:** hình thành và phát triển phẩm chất: Trách nhiệm (Có ý thức

viết bài cẩn thận, sạch sẽ.)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Mẫu chữ viết hoa **A**

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (3p)** - GV kiểm tra sách vở, đồ dung học tập của HS.\* Hát biểu diễn bài hát “Chữ đẹp mà nét càng ngoan” - GV dẫn dắt vào bài mới**2. Khám phá: (30p)****2.1** **Hướng dẫn viết chữ hoa: A (8p)**- GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa A và hướng dẫn HS quan sát chữ viết hoa A: độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ t hoa A.- GV viết mẫu trên bảng lớp (hoặc cho HS quan sát cách viết chữ viết hoa A trên màn hình, nếu có).- Y/c HS tập viết chữ viết hoa A trên bảng con  - GV HD HS góp ý cho nhau về cách viết. - GV QS, giúp đỡ 1 số HS gặp khó khăn.**2.2. Viết câu ứng dụng: (7P)**- GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng trong SHS: Ánh nắng tràn ngập sân trường.**-** Giúp HS hiểu nghĩa của câu ứng dụng- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng lớp- \* GV hướng dẫn HS: + Viết chữ viết hoa A đầu câu. + Cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường: Nét 1 của chữ n tiếp liền với điểm kết thúc nét 3 của chữ viết hoa A. + Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng khoảng cách viết chữ cái o.**2.3. Thực hành luyện viết. (15p)****-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa A và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhẫn xét, đánh giá bài HS.- Soát lỗi, chữa bài**.**+ Y/c HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm. - GV hướng dẫn chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi các em.**4. Vận dụng, trải nghiệm: (2p)**- Nhắc lại nội dung bài học- Nhận xét tiết học, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.- Hướng dẫn HS chuẩn bị bài sau  | - HS hát, vận động theo nhạc- HS lắng nghe- HS lắng nghe, theo dõi- HS quan sát.- HS luyện viết trên bảng con - HS góp ý cho nhau về cách viết.- 1 HS đọc câu ứng dụng: Ánh nắng tràn ngập sân trường.- HS lắng nghe- HS quan sát- HS lắng nghe- HS viết vở - HS đổi vở soát lỗi- HS lắng nghe, chữa bài (nếu viết sai)- HS nêu - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY: (Nếu có)**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**BÀI 1: TÔI LÀ HỌC SINH LỚP 2 (TIẾT 4)**

NÓI VÀ NGHE: NHỮNG NGÀY HÈ CỦA EM

*Thứ tư ngày 7 tháng 9 năm 2022*

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về kì nghỉ hè của các bạn nhỏ.

- Nói được điều đáng nhớ trong kì nghỉ hè của mình.

- Viết 2 - 3 câu về những ngày hè của em

**2. Về năng lực:** hình thành và phát triển gồm 3 NL chung và NL đặc thù:

**-** Nói được điều đáng nhớ trong kì nghỉ hè của mình với các bạn thông qua việc chia sẻ.

**-** Nghe thầy cô và bạn bè để nắm được cách đọc và hiểu nội dung tranh minh họa, từ đó biết đặt câu hỏi cho mình, cho bạn.

**3. Phẩm chất**: Nhân ái (Có tình cảm thân thiết, quý mến đối với bạn bè; thầy cô, mái trường; có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Tranh minh họa

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động : (3p)**-Cho HS hát bài hát về mùa hè- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Khám phá: (30p)****2.1 Kể về điều đáng nhớ nhất trong kì nghỉ hè của em.( 16p)**- GV giới thiệu tranh, YC HS quan sát và trả lời câu hỏi:+ Tranh vẽ cảnh ở đâu?+ Trong tranh có những ai?+ Mọi người đang làm gì? + Theo em, các bức tranh muốn nói về các sự việc diễn ra trong thời gian nào? - GV giao nhiệm vụ: HS kể trong nhóm- Gọi HS chia sẻ- GV đánh giá.**2.2. Em cảm thấy thế nào khi trở lại trường sau kì nghỉ hè?(14p)**GV hướng dẫn HS thực hiện theo các bước: - Bước 1: Làm việc cá nhân. Nhớ lại những ngày sắp kết thúc kì nghỉ hè.- Bước 2: Làm việc nhóm. Chia sẻ trrong nhóm+ Kể về điều nhớ nhất trong kì nghỉ hè. + Chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc khi tạm biệt kì nghỉ hè để trở lại trường lớp.- GV gọi 2 - 3 bạn kể trước lớp - YCHS viết vào vở- GV theo dõi giúp HS gặp khó khăn khi viết.- Gọi vài HS đọc bài viết- GV thu chấm, đánh giá.- GV đánh giá, biểu dương. **3. Vận dụng, trải nghiệm: (2p)****-** Củng cố Bài 1. Tôi là HS lớp 2- Gọi HS nhắc lại những nội dung đã học. - GV tóm tắt lại những nội dung chính- Gọi HS nêu ý kiến về bài học (Em thích hoạt động nào? Vì sao? Em không thích hoạt động nào? Vì sao?).- GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS hát- HS quan sát tranh=> ND tranh- HS trả lời- HS làm chia sẻ trong nhóm- 3 - 4 HS chia sẻ trước lớp. HS khác góp ý.- HS thực hiện yêu cầu+ HS nhớ lại những việc đã làm trong những ngày kết thúc kì nghỉ hè.+ HS chia sẻ trong nhóm 4- 2 - 3 bạn kể trước lớp. HS khác nghe bày tỏ điểm giống và khác. - HS viết vào vở - 3, 4 HS đọc bài của mình.- HS khác góp ý.- HS lắng nghe.- HS nhắc lại nội dung đã học- HS lắng nghe- HS bày tỏ ý kiến- HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**BÀI 2. NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI? (TIẾT 1 )**

 ĐỌC: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI?

 *Thứ tư ngày 7 tháng 9 năm 2022*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc đúng, rõ ràng bài thơ Ngày hôm qua đâu rồi?, biết ngắt đúng nhịp thơ, nhấn giọng phù hợp.

**2. Về năng lực:** hình thành và phát triển gồm 3 NL chung và NL đặc thù:

- Nghe thầy cô và bạn bè để nắm được cách đọc và hiểu nội dung để vận dụng hoàn thành phần luyện tập theo văn bản đọc.

**3. Phẩm chất**: Chăm chỉ **(** yêu lao động, chăm chỉ học hành)

**\* Lồng ghép GDQPAN: Tổ chúc cho hs chơi trò chơi Tìm câu đúng cho tranh gắn với nghề nghiệp. Từ đó hướng các em đến nghề mình yêu thích.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Tranh minh họa

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV****1. Khởi động: (3p)****\* Lồng ghép GDQPAN: Tổ chúc cho hs chơi trò chơi Tìm câu đúng cho tranh gắn với nghề nghiệp. Từ đó hướng các em đến nghề mình yêu thích.**\* Vận động bài hát Đi học\* Trò chơi Bắn tên:đọc bài Tôi là học sinh lớp 2 và TLCH:? Nêu những thay đổi khi bạn ấy lên lớp 2?- Nhận xét, tuyên dương.**2. Khám phá: (30p)****2.1. Kể lại những việc em đã làm ngày hôm qua? (3p)**- GV khen ngợi, biểu dương- GV kết nối vào bài mới.**2.2. Đọc văn bản: (27p)****a. Đọc mẫu:**- GV đọc mẫu bài thơ.- GV hướng dẫn HS đọc nối tiếp từng khổ thơ; Chú ý ngắt đúng nhịp thơ.**b. Đọc đoạn**- Bài có mấy khổ thơ?- Gọi HS đọc nối tiếp từng khổ lần 1- GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: lịch cũ, nụ hồng, tỏa, hạt lúa, chín vàng, gặt hái, vẫn còn,…- Gọi HS đọc nối tiếp lần 2- Giải nghĩa từ khó: vở hồng (Vở hồng không phải là vở màu hồng mà là quyển vở ghi nhiều lời nhận xét hay, nhiều thành tích tốt)**c. Đọc trong nhóm**- GV HD HS đọc trong nhóm **d. Thi đọc**- Tổ chức thi đọc giữa các nhóm- GV nhận xét, đánh giá.- Gọi HS đọc toàn bài thơ**3. Vận dụng, trải nghiệm: (3p)**- Nhắc lại nội dung bài học- Nhận xét tiết học, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.- Hướng dẫn HS chuẩn bị bài sau | **Hoạt động của HS**- HS thực hiện.- HS vận động theo nhạc- HS chơi trò chơi- HS trả lời- HS thi kể nối tiếp công việc mình đã làm.- HS ghi vở- HS đọc thầm- Bài có 4 khổ thơ- HS đọc nối tiếp các khổ thơ - HS luyện đọc từ khó- HS đọc nối tiếp lần 2- HS hiểu nghĩa từ. (Có thể đặt 1 câu có từ vở hồng)- HS luyện đọc nối tiếp từng khổ thơ trong nhóm.- 2 - 3 nhóm thi đọc- 1 – 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ.- 2 HS đọc lại cả bài- 1 HS nêu lại- HS nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**BÀI 2. NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI? (TIẾT 2 )**

 ĐỌC: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI?

 *Thứ tư ngày 7 tháng 9 năm 2022*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc đúng, rõ ràng bài thơ Ngày hôm qua đâu rồi?, biết ngắt đúng nhịp thơ, nhấn giọng phù hợp.

- Trả lời được các câu hỏi có liên quan đến bài đọc. Tự tìm đọc một bài thơ yêu thích | theo chủ đề, chia sẻ với người khác tên bài thơ, tên nhà thơ và những câu thơ em thích.

- Học thuộc lòng 2 khổ thơ em thích. Học thuộc tên các chữ cái trong bảng chữ cái.

- Hiểu nội dung bài: cần phải biết quý trọng thời gian, yêu lao động; nếu để nó trôi qua sẽ không lấy lại được.

**2. Về năng lực:** hình thành và phát triển gồm 3 NL chung và NL đặc thù:

- Nghe thầy cô và bạn bè để nắm được cách đọc và hiểu nội dung để vận dụng hoàn thành phần luyện tập theo văn bản đọc.

**3. Phẩm chất**: Chăm chỉ **(** yêu lao động, chăm chỉ học hành)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Tranh minh họa

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV****1. Khởi động: (3p)**- GV cho HS tham gia trò chơi “Tay đâu tay đâu?” **3. Trả lời câu hỏi : (12p)****Câu 1. Bạn nhỏ đã hỏi bố điều gì?**- YCHS đọc thầm khổ thơ 1 - GV gọi 1-2 HS trả lời. - GV và HS chốt đáp án đúng **Câu 2: Theo lời bố, ngày hôm qua như thế nào?**- Gọi 1 HS đọc to yêu cầu- GV HD: TL nhóm đôi và đọc nhẩm lại các thơ còn lại để tìm đáp án.- GV gọi ĐD 1- 2 nhóm trả lời. Các nhóm khác lắng nghe rồi góp ý.- GV và HS chốt đáp án đúng. (Theo lời bố, ngày hôm qua ở lại trong hạt lúa mẹ trồng, trên cành hoa trong vườn, nụ hồng lớn thêm mãi, đợi đến ngày toả hương, trong vở hồng của em)**Câu 3: Trong khổ thơ cuối, bố đã dặn bạn nhỏ làm gì để “Ngày qua vẫn còn?”**- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và suy nghĩ làm bài tập- Gọi học sinh trình bày kết quả - GV chốt đáp án đúng của BT và đó cũng là câu trả lời cho Câu 3 (Con học hành chăm chỉ)\* Bài thơ đã giúp em nhận ra điều gì về thời gian?- Cho HS đọc thuộc lòng trong nhóm (nhóm 2).- Tổ chức cho HS thi đọc HTL trước lớp cả 2 khổ thơ**4. Luyện đọc lại: (7p)**- Gọi 2-3 HS đọc lại cả bài- Nhận xét, khen ngợi.**5. Luyện tập theo văn bản đọc(11p)****Câu 1. Dựa vào tranh minh hoạ bài đọc, tìm từ ngữ chỉ người, chỉ vật**. - YC HS đọc yêu cầu của bài tập- YC HS làm việc theo nhóm. - Gọi đại diện nhóm trình bày kết quả trước lớp. - GV nhận xét, chốt KQ đúng**Câu 2. Đặt 2 câu với từ ngữ tìm được ở bài tập 1.** - GV phân tích mẫu để giúp HS biết cách làm. - YC HS (cá nhân) làm bài tập. - GV đánh giá.**6. Vận dụng, trải nghiệm: (2p)**- Nhắc lại nội dung bài học- Nhận xét tiết học, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.- Hướng dẫn HS chuẩn bị bài sau | **Hoạt động của HS**- HS tham gia trò chơi.- 1 HS đọc to câu hỏi. - HS đọc nhẩm lại khổ thơ 1- HS trả lời: Bạn nhỏ hỏi bố ngày hôm qua đâu rồi?- HS khác góp ý, bổ sung- 1 HS nêu yêu cầu. - HS đọc nhẩm lại khổ thơ 2,3,4, sau đó thảo luận nhóm 2 - Đại diện 1 - 2 nhóm trả lời. HS khác góp ý, bổ sung- HS đọc yêu cầu.- HS làm việc nhóm- 2 – 3 HS nêu đáp án. HS khác góp ý, bổ sung - Cần phải biết quý trọng thời gian- HS đọc theo HD của GV- HS thi đọc trước lớp- HS đọc lại bài- HS đọc yêu cầu.- HS làm việc nhóm 4- Đại diện nhóm trình bày. =>Từ ngữ chỉ người: mẹ, con, bạn nhỏ.=> Từ ngữ chỉ vật: tờ lịch, lúa, sách vở, bông hồng,...)- HS lắng nghe- HS nối tiếp đặt câu- HS khác nhận xét câu của bạn- 1 HS nêu lại- HS nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

 **LUYỆN TIẾNG VIỆT: ÔN LUYỆN**

Thứ năm ngày 8 tháng 9 năm 2022

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**:

- Luyện tập, thực hành củng cố các kĩ năng.

- Luyện đọc lại một số VB và thơ đã được học trong tuần 20.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của GV** |  **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (2p)**- Hát, múa**2. Thực hành luyện tập (30p)** **\* Luyện đọc văn bản (25p)**- Gọi HS đọc SGK bài: Tôi là học sinh lớp 2->Theo dõi, nhận xét**\* Luyện đọc thuộc lòng (5p)**- Gọi HS đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích hoặc cả bài: Ngày hôm qua đâu rồi?->Theo dõi, nhận xét**3. Vận dụng, trải nghiệm (3p)**- Nhận xét - tuyên dương.- Về nhà đọc lại bài và tiếp tục làm hoàn thành bài tập trong vở bài tập. | - Hát - Đọc cá nhân- theo N2-Đọc nối tiếp- Đồng thanh- 1 vài HS đọc cả bài tước lớp- Lắng nghe- HS đọc trước lớp- Lắng nghe, NX bạn- Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**BÀI 2: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI? (TIẾT 3)**

 **VIẾT: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI?**

 Thứ năm ngày 8 tháng 9 năm 2022

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả Ngày hôm qua đâu rồi? qua hình thức nghe – viết.

- Hoàn thành các bài tập chính tả âm - vần và biết trình bày đúng vào VBT

- Biết chú ý nghe cô giáo đọc để viết đúng bài chính tả và xác định đúng yêu cầu phần bài tập chính tả.

**2. Về năng lực:**

**-** Hình thành và phát triển gồm 3 NL chung và NL đặc thù (NL ngôn ngữ):

**3. Phẩm chất:** Tránh nhiệm (HS có ý thức viết bài cẩn thận, sạch sẽ. Tự hoàn thành bài tập dưới sự hướng dẫn của GV)

**II. CHUẨN BỊ:** Phiếu BT2

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (3p)**- Cho HS chơi trò chơi **“**Ai nhanh, Ai đúng” điền từ còn thiếu hoàn thiện các câu thơ (Câu thơ trong bài thơ “Ngày hôm qua đâu rồi?”)- GV kết nối, dẫn dắt vào bài mới**2. Khám phá: (30p)****2.1. Nghe – viết: Ngày hôm qua đâu rồi ( 2 khổ thơ cuối)**a. Hướng dẫn Nghe – viết: **(6p)**- GV gọi 2 - 3 HS đọc bài chính tả. - GV hướng dẫn HS nhận biết các hiện tượng chính tả+ Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?+ Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?- YC HS viết nháp một số chữ dễ viết sai, VD: ở lại, trồng, ước mong,... b. HS nghe – viết: **(16p)**+ GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (QS HS viết để xác định tốc độ), đúng trọng ấm; mỗi dòng thơ đọc 2 – 3 lần. - GV đọc soát lỗi chính tả.- GV thu chấm nhận xét 2-3 bài- GV nhận xét bài viết của HS.**3. Thực hành, luyện tập: (8p)**\*Hoạt động 2. HD làm bài tập chính tả**BT2.** **Tìm những chữ cái còn thiếu trong bảng. Học thuộc tên các chữ cái** - GV cho HS TL nhóm đôi làm bài tập - Gọi HS đại diện nhóm trình bày kết quả trước lớp. - GV chốt kết quả đúng trên màn hình\* GV tổ chức cho HS thi học thuộc bảng chữ cái.**BT3: Sắp xếp các chữ cái theo đúng thứ tự trong bảng chữ cái.**- GV cho HS TL nhóm đôi làm BT - Gọi HS đại diện nhóm trình bày kết quả trước lớp. - GV chốt: a, b, c, d, đ, ê.**4. Vận dụng, trải nghiệm (2p)**- Nhắc lại nội dung bài học- Nhận xét tiết học, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.- Hướng dẫn hs chuẩn bị bài sau | - HS thi nêu từ để hoàn thiện câu thơ thật nhanh khi cô vừa đưa ra yêu cầu.- HS đọc.- HS lắng nghe và trả lời.- HS trả lời- HS viết BC một số chữ dễ viết sai- HS viết vở ô li chính tả- HS tự soát lỗi, đổi vở soát lỗi- HS theo dõi- HS thực hiện thảo luận- Đại diện 2 nhóm trình bày kết quả trước lớp. Nhóm khác góp ý, bổ sung.- HS nhẩm lại sau đó thi đọc thuộc bảng chữ cái- HS thực hiện.- Đại diện 2 nhóm trình bày kết quả trước lớp. Nhóm khác góp ý, bổ sung.- HS theo dõi KQ đúng. Sửa sai nếu có.- HS nhắc lại nội dung bài- HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**BÀI 2: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI? (TIẾT 4)**

LUYỆN TẬP: TỪ NGỮ CHỈ SỰ VẬT, HOẠT ĐỘNG. CÂU GIỚI THIỆU

*Thứ sáu ngày 9 tháng 9 năm 2022*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- HS nhìn tranh, tìm từ chỉ sự vật, từ ngữ chỉ hoạt động.

- HS kết hợp từ ngữ để tạo câu giới thiệu (BT2)

- Đặt câu giới thiệu theo mẫu ở BT2 (BT3)

**2. Về năng lực:** hình thành và phát triển gồm 3 NL chung và NL đặc thù (NL ngôn ngữ):

- Nói đúng từ chỉ người, chỉ vật; Nói được vài câu giới thiệu về bản thân.

- HS biết cách nói tự tin khi giới thiệu bản thân thông qua hoạt động chia sẻ.

**-**Biết chú ý nghe và quan sát cách nói của các bạn để tự điều chỉnh lời nói, cử chỉ, điệu bộ khi giới thiệu về bản thân mình.

**3. Phẩm chất:** Chăm chỉ. (Chăm học, chăm làm)

**II. CHUẨN BỊ:** Tranh BT1; BP BT2

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (3p)**- Tổ chứcHS chơi hát + múa vận động.- GV dẫn dắt vào bài mới**2. Khám phá: (30p)****2**.**1. HS nhìn tranh, tìm từ ngữ chỉ sự vật, từ ngữ chỉ hoạt động. (12p)**- GV đưa tranh cho HS quan sát - YCHS thảo luận nhóm đôi - Gọi HS trình bày kết quả trước lớp. - GV nhận xét. Chốt KQ**2.2. Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo câu giới thiệu. (6p)**- Gọi HS đọc yêu cầu của bài tập 2 - GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm 4 sau đó hoàn thành bài vào bảng nhóm- Gọi các nhóm trình bày kết quả trước lớp. - GV nhận xét. - Gọi HS đọc lại các câu- GV chốt kq: + Bạn Hà là học sinh lớp 2A. + Bố em là bác sĩ.+ Trường em là Trường Tiểu học Lê Quý Đôn. **\*HĐ3. Đặt câu câu giới thiệu theo mẫu ở bài tập 2. (11p)**- Gọi HS đọc yêu cầu của BT 3 trong SHS. - GV hướng dẫn HS đặt câu- Tổ chức cho các nhóm chơi trò chơi Truyền điện thi nói câu giới thiệu- GV nhận xét, biểu dương**4. Vận dụng, trải nghiệm (2p)**- Nhắc lại nội dung bài học- Nhận xét tiết học, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.- Hướng dẫn hs chuẩn bị bài sau | - Hát múa theo clip. - HS quan sát tranh- HS làm việc nhóm- Đại diện nhóm HS trình bày nối tiếp: Tranh 1: đi học; tranh 2: khăn mặt; tranh 3: Cô giáo; tranh 4: quần áo, tranh 5: mũ; tranh 6: chải đầu; tranh 7: cặp sách; tranh 8: bác sĩ.- HS đọc yêu cầu.- HS thảo luận nhóm 4- Đại diện nhóm trình bày. - Các nhóm khác góp ý, bổ sung.- 1 HS đọc to kết quả đúng. HS khác theo dõi. Sửa sai nếu có.- HS đọc- HS thảo luận nhóm: Nói câu trong nhóm. (VD: Tôi là học sinh lớp 2B).- HS chơi - HS viết câu đúng vào vở- HS lắng nghe - HS nêu- HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**BÀI 2: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI? (TIẾT 5)**

LUYỆN TẬP: VIẾT ĐOẠN VĂN GIỚI THIỆU BẢN THÂN

*Thứ sáu ngày 9 tháng 9 năm 2022*

**I. YÊY CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi

- Viết được 2 - 3 câu tự giới thiệu về bản thân

**2. Về năng lực:** hình thành và phát triển gồm 3 NL chung và NL đặc thù (NL ngôn ngữ):

**-**Biết cách nói lời và đáp lời khi giới thiệu về mình. Bày tỏ tình cảm, cảm xúc của mình qua lời nói.

*-* Viết đúng được 2 - 3 câu tự giới thiệu về bản thân vào vở ô ly.

**3. Phẩm chất:** Chăm chỉ. (Chăm học)

**II. chuẩn bị:** Tranh BT1

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (4p)**- Tổ chức cho HS chơi trò chơi thi nói giới thiệu về bản thân- Tổ chức bình chọn bạn có phần giới thiệu hay nhất- GV dẫn dắt vào bài mới.**2. Khám phá : (30p)****2.1. Quan sát tranh và trả lời câu hỏi.(15p)**- Gọi HS đọc yêu cầu của bài tập - GV hướng dẫn HS cách nói lời và đáp lời khi giới thiệu về mình. - YC HS làm việc nhóm dưới hình thức hỏi đáp.- Tổ chức cho HS tự báo cáo kết quả trước lớp.(ĐD 1 nhóm đặt câu hỏi từ nội dung tranh (HSG)ĐD 1 nhóm trả lời trả lời.)- GV tổ chức cho các nhóm góp ý, bổ sung cho nhau- GV đánh giá, biểu dương và chốt đáp án đúng trên màn chiếu. | - 2 -3 HS thi giới thiệu về bản thân- Cả lớp bình chọn- 2 HS đọc yêu cầu- Nhóm đôi thảo luận: 1 bạn hỏi – 1 bạn trả lời. (2p) VD:N1 hỏi: Bạn Bình đã làm gì khi gặp bạn Khang ở sân bóng ?N3 trả lời: Bạn Bình đã nói lời chào khi gặp bạn Khang ở sân Bóng.N2 hỏi: Khang đã giới thiệu những gì về bản thân bạn ấy cho Bình nghe?N4: Khang đã giới thiệu tên, lớp mình học (2C) và sở thích của bạn ấy. (đá bóng).- HS viết vở- 2 - 3 HS nêu KQ bài làm. HS khác góp ý, bổ sung.- 1 HS nhắc lại- HS lắng nghe |
| **2.2. Viết 2-3 câu tự giới thiệu về bản thân. (13p)**- Y/c HS làm bài vào vở- Gọi HS trình bày kết quả trước lớp.- GV nhận xét và chữa lỗi- GV trưng bày một số bài viết mẫu hay vào góc học tập / sáng tạo của lớp mình **4. Vận dụng, trải nghiệm: (2p)**- Nhắc lại nội dung bài học- Nhận xét tiết học, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.- Hướng dẫn HS chuẩn bị bài sau. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**…………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………**BÀI 2: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI? (TIẾT 6)**ĐỌC MỞ RỘNG: CHỦ ĐỀ THIẾU NHI*Thứ sáu ngày 9 tháng 9 năm 2022***I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****1. Kiến thức, kĩ năng**- Đọc đúng, rõ ràng toàn bài, biết nghỉ hơi sau các dấu chấm, dấu phẩy giữa các cụm từ.- Trả lời được các câu hỏi. Hiểu và nắm được nội dung chính của bài.**2. Về năng lực:** hình thành và phát triển gồm 3 NL chung và NL đặc thù (NL ngôn ngữ):**-**Tự tìm đọc một bài thơ/ câu chuyện yêu thích theo chủ đề Thiếu nhi.**-** Biết cách ghi chép được các tên bài thơ, tên nhà thơ và những câu thơ em thích vào phiếu đọc sách**-** Chia sẻ với cô giáo, các bạn, người thân về một bài thơ câu chuyện em thích một cách rõ ràng, mạch lạc, tự tin.**-** Chú ý nghe để học hỏi cách đọc của các bạn rồi tự điều chỉnh lời nói, cử chỉ, điệu bộ khi chia sẻ.**3. Phẩm chất:**Hình thành và phát triển phẩm chất**:** Chăm chỉ(Chăm học đọc sách)**II. đồ dùng dạy học:** Sách, truyện phục vụ cho đọc mở rộng.**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (3p)**- Tổ chức cho HS thi nói tên những bài hát về thiếu nhi- Hát 1 bài hát- GV kết nối dẫn dắt vào bài mới**2. Khám phá: (30p)****2.1. Tìm đọc một bài thơ hoặc câu chuyện viết về thiếu nhi. Nói với các bạn tên bài thơ, câu chuyện và tên tác giả. (16p)**- Gọi HS đọc nội dung hoạt động mở rộng.- GV hướng dẫn HS nắm vững yêu cầu hoạt động mở rộng. - YC HS làm việc nhóm (nhóm 2) trao đổi về từng nội dung có trong phiếu đọc sách+ Nói tên bài thơ đã tìm được.+ Nói tên tác giả bài thơ đó.+ Điều em thích nhất trong câu chuyện/ bài thơ đó là gì ?- GV nhận xét, biểu dương**2.2. Đọc một số câu thơ hay cho các bạn nghe ( 14p)**- Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.- Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay.- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS. **4. Vận dụng, trải nghiệm: (2p)**- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.(Củng cố Bài 2. Ngày hôm qua đâu rồi ?)- GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học. - GV nhận xét, khen ngợi.- Dặn HS về nhà tiếp tục tìm đọc thơ/ chuyện và hoàn thành nội dung Phiếu đọc sách chủ đề Hoạt động thiếu nhi cho tiết Đọc mở rộng tuần sau. | - HS thực hiện- HS đọc- HS làm việc nhóm (nhóm 2) trao đổi về từng nội dung của mình đã được chuẩn bị trên Phiếu đọc sách- HS đọc phiếu của mình- HS lắng nghe- HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.- HS thi- HS nêu ý kiến về bài học (Em thích hoạt động nào? Em không thích hoạt động nào? Vì sao?).- HS theo dõi |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**…………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………. |